TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2018/HSST
Ngày 14 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và bà Đỗ Thị Hằng
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh,Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Ngân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã QV, huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1993 tại Nghệ An.
Nơi cư trú: Khối T, phường P, thị xã M, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S và bà Phan Thị T; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2018 đến nay, có mặt.

2. Phan Đức T, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1994, tại Nghệ An.
Nơi cư trú: Khối H, phường P, thị xã M, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh B và bà Hồ Thị T; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2018 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Đức T: Ông Phạm Văn H,Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lương Thế H, sinh năm 1981; trú tại: Khối 9, thị trấn G, huyện L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Hồ Văn T, sinh năm 1994; trú tại: Khối Q, phường P, thị xã M, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 20/3/2018, Nguyễn Văn T, Phan Đức T cùng một số bạn uống rượu tại nhà Hồ Văn T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Văn T và Phan Đức T rủ nhau góp tiền mua ma túy đá về sử dụng, cả hai góp được 400.000đồng và vay thêm của Hồ Văn T 300.000đồng.Nguyễn Văn T điện thoại cho một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua 700.000 đồng ma túy, người đàn ông hẹn đến khách sạn Hương Quỳnh 2 (thuộc xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu) lấy ma túy. Nguyễn Văn T lấy xe máy Exciter BKS 37L1-51448 của Hồ Văn T chở Phan Đức T đến khách sạn Hương Quỳnh 2. Đến nơi Phan Đức T đứng ở dưới đợi còn Nguyễn Văn T đi lên tầng 3 khách sạn gặp một người đàn ông không quen biết đưa cho họ 700.000đồng và sau đó được chỉ dẫn đi đến khách sạn Hương Quỳnh 1 lấy ma túy. Phan Đức T đứng đợi ở cổng khách sạn còn một mình Nguyễn Văn T đi xe máy đến ngõ hẻm gần khách sạn Hương Quỳnh 1 thì thấy gói ma túy để ở sát tường nên lấy bỏ vào túi áo, khi chuẩn bị đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu kiểm tra bắt quả tang. Phan Đức T đứng đợi lâu không thấy Nguyễn Văn T quay lại nên bắt xe buýt đi về. Ngày 04 tháng 4 năm 2018 Phan Đức T bị bắt tạm giam.

Tại bản giám định số 409/KL-PC54 (MT) ngày 23/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng là 0,555g.

Hồ Văn T cho Nguyễn Văn T và Phan Đức T mượn tiền nhưng không biết tiền dùng mua ma túy nên không phạm tội.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T, Phan Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 17/5/2018,Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn T, Phan Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn T, Phan Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn T và Phan Đức T từ 15 đến 18 tháng tù. Không phạt tiền bổ sung.Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư dán kín bên trong có chứa 0,315 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine; tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 máy điện thoại di động Nokia màu đen thu của Nguyễn Văn Tươi.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Đức T: Bị cáo Phan Đức T là người thuộc hộ gia đình cận nghèo nhưng vì ham chơi bị rủ rê tàng trữ ma túy để sử dụng. Khi bị bắt đã khai báo thành khẩn, trong vụ án có vai trò thứ yếu phạm tội lần đầu nên đề nghị hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T thấy ma túy rất nguy hại cho mọi người, mong muốn mọi người tránh xa ma túy, xin hội đồng giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Phan Đức T xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Nguyễn Văn T và Phan Đức T đều thừa nhận việc cùng nhau góp tiền đi mua ma túy để về sử dụng. Nguyễn Văn T bị công an bắt quả tang khi đang cất trong người ma túy đá vừa mua như cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai có tại hồ sơ, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Quỳnh Lưu lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 20/3/2018; phù hợp kết luận giám định "Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng là 0,555g". Sự phù hợp của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn T và Phan Đức T đã tàng trữ 0,555gam ma túy tổng hợp trái phép để sử dụng. Vì vậy, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố là đúng.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ma tuý là chất gây nghiện nguy hiểm, là hiểm hoạ của con người và xã hội, các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà đua đòi tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần xử phạt tù và cách ly khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe người khác, góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa phương.

Vụ án có đồng phạm thuộc loại giải đơn. Nguyễn Văn T có vai trò chính là người trực tiếp liên hệ và đi mua, tàng trữ. Phan Đức T cùng bàn bạc góp tiền chung mua. Tại phiên tòa bị cáo Phan Đức T khai có lên đầu thú nhưng tài liệu trong hồ sơ không có nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị của bị cáo. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vai trò của bị cáo Nguyễn Văn T cao hơn nên chịu hình phạt cao hơn Phan Đức T.

Các bị cáo nghiện ma tuý, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phạt tiền bổ sung.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu và chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu bảo quản gồm một bì thư dán kín bên trong có chứa 0,315g ma túy tổng hợp (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định). 01 máy điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T.

Xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Máy điện thoại là phương tiện liên quan đến tội phạm nên tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

Xe máy BKS 37L1-51449 các bị cáo lấy đi anh Hồ Văn T không biết nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho T là có căn cứ.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 3 năm 2018.

Xử phạt Phan Đức T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 04 tháng 4 năm 2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư dán kín bên trong có chứa 0,315g ma túy tổng hợp.
- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 máy điện thoại Nokia màu đen thu của Nguyễn Văn T.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu ngày 17/5/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nguyễn Văn T và Phan Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thắng

- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Lưu HS,VP.